

Số: **51/2020/ HNGĐ-ST**

Ngày 26/02/2020

V/v: “*Ly hôn*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ - TP. HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lã Hùng Cường.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Xuân Thuật.**

2. Ông **Nguyễn Văn Trình.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thúy** - Thư ký Tòa án nhân huyện Ba Vì

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: ông **Lê Văn Anh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 02 năm 2020 tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2020/TLST- HNGĐ, ngày 06 tháng 01 năm 2020 về tranh chấp “ xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXX-ST ngày 07 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị Mai H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn 6, xã TM, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: anh Đặng Văn L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn 6, xã TM, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

(*chị H, anh L có mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 09/01/2020, chị Lý Thị Mai H, anh Đặng Văn L đều trình bày: chị Lý Thị Mai H kết hôn hợp pháp với anh Đặng Văn L trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TM, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội ngày 24/08/2018 . Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một năm thì đến năm 2019 mâu thuẫn vợ chồng phát sinh và kéo

dài căng thẳng. Vợ chồng chị H, anh L thường xuyên bất đồng quan điểm, cãi chửi, không còn quan tâm, chia sẻ với nhau. Vợ chồng đã ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ cuối năm 2019 cho đến nay. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng theo chị H là do vợ chồng bất đồng quan điểm, bất đồng trong cách cư xử giữa các thành viên trong gia đình, khó khăn về kinh tế cộng với việc anh L chỉ chơi bởi không quan tâm tới vợ con, khiến cuộc sống gia đình luôn mâu thuẫn căng thẳng và bế tắc; Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng theo anh L là do chị H chơi bởi, bỏ bịch, bỏ bê con cái, không quan tâm tới gia đình nhà chồng, cư xử không đúng mực và mâu thuẫn với cả gia đình nhà chồng. Tuy nhiên, chị H và anh L đều không xuất trình được tài liệu chứng cứ chứng minh anh L hay chị H có mối quan hệ ngoại tình. Nay chị H và anh L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, chị H xin được ly hôn anh Đặng Văn L, anh L nhất trí ly hôn chị H.

Về con chung : chị Lý Thị Mai H và anh Đặng Văn L đều xác định chị H và anh L có 01 con chung là: Đặng Đăng K, sinh ngày 23/01/2019. Hiện nay cháu K đang sống cùng chị H. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn, chị H và anh L đều có nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Đặng Đăng K cho đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu bên không trực tiếp nuôi con phải cấp dưỡng nuôi con chung;

Về tài sản chung, công sức, tài sản riêng, công nợ chung: chị H và anh L đều xác định vợ chồng không có.

Tại phiên tòa hôm nay chị Lý Thị Mai H và anh Đặng Văn L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, quá trình chung sống vợ chồng luôn mâu thuẫn căng thẳng, bế tắc, vợ chồng thường xuyên cãi chửi, xô xát, không thể chia sẻ, cảm thông, tha thứ cho nhau. Mặc dù chị H và anh L đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Nay chị H và anh L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Về con chung: chị H và anh L đều có nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Đặng Đăng K cho đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu bên không trực tiếp nuôi dưỡng con phải cấp dưỡng nuôi con chung; Tài sản riêng: Không có; Tài sản chung, công sức chung: Không có; Công nợ chung: không có.

*Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Các Hội thẩm nhân dân đều

thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật; Hồ sơ đã làm đầy đủ các quy định theo bộ luật tố tụng dân sự; Viện kiểm sát không có ý kiến gì

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX: chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Lý Thị Mai H đối với anh Đặng Văn L

Áp dụng điều 56,81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lý Thị Mai H, cho chị Lý Thị Mai H được ly hôn anh Đặng Văn L. Về con chung: Giao cháu Đặng Đăng K cho chị Lý Thị Mai H được tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Đặng Văn L đến khi chị H có yêu cầu và anh L có điều kiện thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng. Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức, công nợ chung, nhà ở, đất ở, đất canh tác: không đề cập xem xét giải quyết.

*Về án phí: chị Lý Thị Mai H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1, Về tố tụng: Chị Lý Thị Mai H khởi kiện xin ly hôn anh Đặng Văn L, nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn 6, xã TM, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội, việc Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

2, Xét về quan hệ hôn nhân giữa chị Lý Thị Mai H và anh Đặng Văn L là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn chị H và anh L về chung sống với nhau hạnh phúc đến năm 2019 mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, bất đồng quan điểm, vợ chồng đã ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ cuối năm 2019 cho đến nay. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, xin được ly hôn anh Đặng Văn L. Anh Đặng Văn L cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mặc dù hai bên đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Nay chị H xin ly hôn anh L hoàn toàn nhất trí. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 cho chị Lý Thị Mai H được ly hôn anh Đặng Văn L.

3, Về con chung: Chị Lý Thị Mai H và anh Đặng Văn L có một con chung là cháu Đặng Đăng K, 23/01/2019. Chị Lý Thị Mai H có nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh L cấp dưỡng

nuôi con chung. Xét yêu cầu của chị H là có căn cứ, cháu Đặng Đăng K hiện dưới 36 tháng tuổi nên cần sự quan tâm chăm sóc chu đáo của người mẹ. Chị H là người có công việc và thu nhập ổn định nên có thể đảm bảo tốt các điều kiện về vật chất, thời gian và chỗ ở cho cháu K phát triển bình thường. Vì vậy thấy cần thiết chấp nhận yêu cầu của chị H: Giao cháu Đặng Đăng K cho chị Lý Thị Mai H được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung, nên tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh L cho đến khi chị H có yêu cầu và anh L có điều kiện là hợp lý, đúng quy định của pháp luật. Anh Đặng Văn L được quyền qua lại, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

4, Về tài sản chung, công sức đóng góp, tài sản riêng, công nợ: chị H và anh L đều trình bày là không có, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

5, Về án phí: Nguyên đơn chị Lý Thị Mai H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 51, 56, 69, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 227, điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 26/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lý Thị Mai H đối với anh Đặng Văn L về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con chung.

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lý Thị Mai H được ly hôn anh Đặng Văn L.

Về con chung: có 01 con chung là: Đặng Đăng K, 23/01/2019. Giao cháu Đặng Đăng K cho chị Lý Thị Mai H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Đặng Văn L đến khi chị Lý Thị Mai H có đơn yêu cầu và anh Đặng Văn L có điều kiện thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng. Anh Đặng Văn L được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, tài sản riêng, công nợ: Nguyên đơn và bị đơn đều xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Lý Thị Mai H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị H đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009821 ngày 06/01/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì nay được khấu trừ vào số tiền án phí ly hôn sơ thẩm mà chị H phải nộp.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 228, điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Án hôn nhân gia đình sơ thẩm xét xử công khai, chị Lý Thị Mai H, anh Đặng Văn L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự“.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- UBND nơi ĐKKH, ĐKKH..
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lã Hùng Cường